

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ T.S  
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2020/HSST  
Ngày 13 tháng 11 năm 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TỪ SƠN, TỈNH BẮC NINH**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Tiến Hưng.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đỗ Đức Hùng, ông Nguyễn Đăng Thúy.

*Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Tiến Phú – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T.S tham gia phiên tòa:* Bà Trần Thị Hằng - Chức vụ: Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 13 tháng 11 năm 2020, tại Nhà văn hóa khu phố Bính Hạ, phường Trang Hạ thị xã T.S, Tòa án nhân dân thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa sơ thẩm xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2020/HSST ngày 14 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/QĐXX- ST ngày 29/10/2020 đối với các bị cáo:

**1/ Nguyễn Công H - Sinh năm 1994.** Giới tính: nam

HKTT: Thôn X.D, xã K.L, huyện S.S, thành phố Hà Nội; Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn Giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Bố đẻ: Nguyễn Công T (đã chết); Mẹ đẻ: Nguyễn Thị T1, sinh năm 1967; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ nhất; có vợ là Nguyễn Thị H1, sinh năm 1996; có 03 con lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2019;

Tiền sự: Không.

Tiền án: Có 01. Tại bản án số 40/2018/HSST ngày 17/4/2018 của TAND huyện S.S, thành phố Hà Nội. Xử phạt 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Đến ngày 06/8/2018, chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/8/2020 đến nay (có mặt tại phiên tòa).

**2/ Nguyễn Anh T2 - Sinh năm 1999.** Giới tính: nam

HKTT: Thôn X.D, xã K.L, huyện S.S, thành phố Hà Nội; Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn Giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Bố đẻ: Nguyễn Duy T3, (đã chết); Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Th, sinh năm 1972; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 10/8/2020 bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện S.S, thành phố Hà Nội khởi tố về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/8/2020 đến nay (có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại:

1/ Ông Nguyễn Tiến Th1, sinh năm 1960; Địa chỉ: Khu phố M, phường Đ.Ng, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh. (vắng mặt).

2/ Chu Văn Th2, sinh năm 1995; Địa chỉ: Khu phố T.P, phường Đ.N, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh. (vắng mặt).

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh truy tố về hành vi như sau:

Nguyễn Công H và Nguyễn Anh T2 cùng có hộ khẩu thôn D.S, xã K.L, huyện S.S, thành phố Hà Nội là những đối tượng không có công việc ổn định. Do cần tiền chi tiêu cá nhân nên H và T2 rủ nhau đi trộm cắp xe mô tô ở địa bàn thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Khoảng 12 giờ ngày 30/7/2020, H và bạn cùng thôn là Nguyễn Đình Tr, sinh năm 1995 rủ nhau đến địa bàn thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh để trộm cắp xe mô tô bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Tr mang theo 01 vạm phá khóa hình chữ “L”. Tr điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter chở H ngồi sau. Khoảng 14 giờ cùng ngày, H và Tr đi đến khu dân cư khu phố Th3, phường Đ.B, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh. H và Tr phát hiện trên vỉa hè, trước cửa nhà chị Nguyễn Thị H1 có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát (BKS): 99B1-129.74 của anh Chu Văn Th2, sinh năm 1995, HKTT: khu phố T.P, phường Đ.N, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh. H và Tr quan sát xung quanh không có người trông giữ xe, H và Tr cùng thống nhất trộm cắp chiếc xe trên. Tr đỗ xe cách vị trí chiếc xe Dream khoảng 05 mét, rồi đưa cho H tay vạm phá khóa hình chữ “L”. H đi đến vị trí dựng xe Honda Dream, dùng vạm phá khóa điện xe mô tô và thấy đèn chữ “N” bật sáng. Cùng lúc đó, H nghe thấy có tiếng động trong nhà chị H1, do sợ bị phát hiện H chạy ra chỗ Tr, ngồi lên xe mô tô bảo Tr lái xe bỏ đi. Khoảng 01 phút sau H và Tr quay lại hiện Tr thấy chiếc xe Honda Dream vẫn để tại vị trí cũ, xung quanh không có người để ý. Tr đỗ xe lại, đi đến gần chiếc xe Dream rồi ngồi lên xe nổ máy đi về nhà Tr, còn H thấy vậy cũng điều khiển xe Yamaha Exciter về nhà Tr. Sau đó H mang chiếc xe trộm cắp đi bán cho một người không quen biết được 5.000.000 đồng. H và Tr chia nhau mỗi người 2.500.000 đồng chi tiêu cá nhân hết.

Trên cơ sở yêu cầu định giá tài sản của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh. Ngày 05/8/2020, Hội đồng định giá thường xuyên trong tổ tụng hình sự thị xã T.S đã ban hành Kết luận định giá số 51 kết luận: “*Giá trị của tài sản liên quan đến vụ việc “Trộm cắp tài sản” xảy ra ngày 30/7/2020 tại khu phố Th3, phường Đ.B, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, BKS: 99B1-129.74 của anh Chu Văn Th2 bị trộm cắp, có trị giá là: 20.000.000 đồng*”.

Quá trình điều tra mở rộng vụ án, Cơ quan điều tra đã làm rõ cũng với thủ đoạn như trên, Nguyễn Công H còn cùng với Nguyễn Anh T2 trộm cắp 01 xe mô tô tại khu phố Mới, phường Đ.Ng, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh cụ thể như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 21/5/2019, T2 điều khiển xe mô tô Yamaha Exciter không đeo BKS mượn của bạn là Nguyễn Công H2 là người cùng thôn. Khi đi đến khu phố Mới, phường Đ.Ng, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh, H và T2 phát hiện

trước cửa nhà ông Nguyễn Tiến Th1, sinh năm 1960, có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, sơn màu xanh, BKS: 99B1-319.83 (là xe của gia đình ông Th1). Thấy xe mô tô không có người trông giữ, chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa điện nên H và T2 cùng thống nhất trộm cắp chiếc xe trên. T2 đẩy xe cách vị trí xe Honda Wave khoảng 5 mét còn H xuống xe đi bộ đến gần chiếc xe Honda BKS 99B1-319.83 rồi lên xe nổ máy đi theo đường tỉnh lộ 295B về hướng Hà Nội. T2 lúc đó điều khiển xe mô tô Exciter đi theo phía sau. H và T2 đi về nhà H cất giấu xe mô tô trộm cắp được. Đến ngày hôm sau, H mang chiếc xe trộm cắp được đến địa bàn quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, bán cho một người không quen biết được số tiền 4.000.000 đồng. H và T2 chia nhau mỗi người 2.000.000 đồng, sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

Trên cơ sở yêu cầu định giá tài sản của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh. Ngày 05/8/2020, Hội đồng định giá thường xuyên trong tổ tụng hình sự thị xã T.S đã ban hành Kết luận định giá số 51 kết luận: *“Giá trị của tài sản liên quan đến vụ việc “Trộm cắp tài sản” xảy ra ngày 21/5/2020 tại khu phố M, phường Đ.Ng, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 99B1-319.83 của ông Nguyễn Tiến Th1 bị trộm cắp, có trị giá là: 13.000.000 đồng”*.

Quá trình điều tra ngày 04/8/2020, Nguyễn Công H và Nguyễn Anh T2 đã đến Công an thị xã T.S đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu trên. T2 tự nguyện giao nộp 01 chiếc xe mô tô Yamaha Exciter, sơn màu xanh, số máy: G3D4E856672, số khung: RLCUG1010JY090236, không đeo BKS. Kết quả xác minh chiếc xe mô tô trên đăng kí BKS: 29S6-729.21, chủ xe: Nguyễn Anh T2. Ngày 14/7/2020, bị cáo T2 đã sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện đi trộm cắp tài sản tại phố K.A, xã T.X, huyện S.S, thành phố Hà Nội. Vụ án hiện đang được các cơ quan tiến hành tố tụng huyện S.S thụ lý giải quyết theo thẩm quyền. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã T.S đã bàn giao chiếc xe mô tô trên của T2 cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện S.S để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đến nay Cơ quan điều tra chưa thu hồi được tài sản của người bị hại là chiếc xe Honda Wave, màu xanh, BKS: 99B1-319.83 và chiếc xe Honda Dream, màu nâu, BKS: 99B1-129.74.

Về trách nhiệm dân sự: anh Chu văn Th2 và anh Nguyễn Tiến Th1 yêu cầu các bị cáo bồi thường trị giá chiếc xe đã bị mất ở trên.

Bản cáo trạng số 207/CTr - VKS ngày 13/10/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Công H và Nguyễn Anh T2 về tội *“Trộm cắp tài sản”* theo khoản 1, Điều 173 BLHS.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thừa nhận hành vi trộm cắp xe mô tô của anh Nguyễn Tiến Th1 và anh Chu Văn Th2 là vi phạm pháp luật. Viện kiểm sát truy tố các bị cáo tội *“Trộm cắp tài sản”* là đúng, không oan.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh đã đưa ra chứng cứ, lý lẽ và sau khi phân tích, đánh giá tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết liên quan đến trách nhiệm hình sự của các

bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1, Điều 173 BLHS; Điều 38; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h, g, khoản 1, Điều 52; BLHS.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Công H từ 24 tháng tù đến 28 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/8/2020.

Áp dụng khoản 1, Điều 173 BLHS; Điều 38; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 BLHS.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T2 từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/8/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 586, 587, 589 BLDS. Buộc bị cáo Nguyễn Công H và Nguyễn Anh T2 phải bồi thường cho ông Nguyễn Tiến Th1 số tiền là 13.000.000đồng (cụ thể mỗi bị cáo là 6.500.000đồng). Bị cáo Nguyễn Công H phải bồi thường cho anh Chu Văn Th2 số tiền là 20.000.000đồng.

Trong phần tranh luận các bị cáo, người bị hại không có ý kiến gì với quan điểm luận tội của đại diện Viện Kiểm sát, khi được nói lời sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, T2 diện ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của người bị hại, kết luận định giá.

### **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:**

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là thống nhất với lời khai của người bị hại, biên bản khám nghiệm hiện Tr, biên bản định giá. Đã đủ căn cứ khẳng định, trong ngày từ 21/5/2019 và ngày 30/7/2020 bị cáo H có 02 lần, có hành vi lén lút trộm cắp tài sản trị giá là 33.000.000đồng, bị cáo T2 01 lần trộm cắp tài sản trị giá là 13.000.000đồng do vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh truy tố bị cáo theo khoản 1, Điều 173 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án và nhân thân của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về tài sản của công dân mà còn làm mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang nghi ngờ lẫn nhau.

Đối với các bị cáo đều có nhân thân xấu, bị cáo H đã bị đưa ra xét xử, bị cáo T2 đã bị khởi tố về hành vi trộm cắp tài sản. Do vậy với các bị cáo cần phải có một mức hình phạt tương xứng cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới đảm bảo đủ điều kiện giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung. Bị cáo H còn phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm và phạm tội từ 02 lần trở lên theo điểm h, g, khoản 1, điều 52 BLHS. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải với hành vi

phạm tội và đầu thú đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51, nên cần áp dụng tình tiết này cho các bị cáo.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Đối với chiếc xe mô tô bị cáo T2 nộp cơ quan điều tra thị xã T.S đã chuyển cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện S.S để giải quyết theo quy định của pháp luật xét phù hợp chấp nhận.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 586, 587, 589 BLDS. Buộc bị cáo Nguyễn Công H và Nguyễn Anh T2 phải bồi thường cho ông Nguyễn Tiến Th1 số tiền là 13.000.000đồng (cụ thể mỗi bị cáo là 6.500.000đồng). Bị cáo Nguyễn Công H phải bồi thường cho anh Chu Văn Th2 số tiền là 20.000.000đồng.

*Liên quan vụ án còn có:* Nguyễn Công H2, sinh năm 1999, trú tại: thôn X.D, xã K.L, huyện S.S, thành phố Hà Nội, là người đã cho T2 mượn chiếc xe Exciter, màu xanh (không đeo BKS), sau đó, T2 đã sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện để cùng H trộm cắp xe Honda Wave, màu xanh BKS: 99B1-319.83. Cơ quan điều tra đã nhiều lần triệu tập nhưng H2 không có mặt tại địa phương, không rõ đi đâu làm gì nên chưa có đủ căn cứ để xử lý. Cơ quan điều tra đã tách ra để tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ đề nghị xử lý sau.

Căn cứ lời khai của H về Nguyễn Đình Tr, sinh năm 1995, trú tại: thôn X.D, xã K.L, huyện S.S, thành phố Hà Nội, là người cùng H trộm cắp xe Honda Dream 99B1-129.74. Cơ quan điều tra nhiều lần triệu tập nhưng Tr không có mặt tại địa phương, không rõ đi đâu làm gì, cơ quan điều tra đã giám định hình ảnh 01 đoạn video ghi lại 02 đối tượng trộm cắp, song không đủ cơ sở kết luận hình ảnh đối tượng đi vào lấy xe là Nguyễn Đình Tr, nên chưa có đủ căn cứ để xử lý. Cơ quan điều tra đã tách ra để tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ đề nghị xử lý sau là phù hợp.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công H, Nguyễn Anh T2 phạm tội “*Trộm cắp tài sản.*”

Áp dụng khoản 1, Điều 173; Điều 38; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; điểm h, g khoản 1, Điều 52 BLHS. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Công H 26 (Hai mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/8/2020.

Áp dụng khoản 1, Điều 173 BLHS; Điều 38; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 BLHS. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T2 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/8/2020.

Tiếp tục giam các bị cáo 45 ngày kể từ ngày 13/11/2020 để đảm bảo thi hành án.

Về dân sự vụ án: Áp dụng Điều 584, 585, 586, 587, 589 BLDS.

Buộc bị cáo Nguyễn Công H và Nguyễn Anh T2 phải bồi thường cho ông Nguyễn Tiến Th1 số tiền là 13.000.000đồng (cụ thể mỗi bị cáo là 6.500.000đồng). Bị cáo Nguyễn Công H phải bồi thường cho anh Chu Văn Th2 số tiền là 20.000.000đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu không tự nguyện thi hành án thì bên phải thi hành án phải chịu lãi suất theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Trong Tr hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí HSST. Bị cáo Nguyễn Công H phải chịu 1.650.000đồng án phí DSST, bị cáo Nguyễn Anh T2 phải chịu 325.000đồng án phí DSST.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:  
- TAND tỉnh Bắc Ninh;  
- VKSND thị xã T.S;  
- Công an thị xã T.S;  
- THADS thị xã T.S;  
- Bị cáo; đương sự;  
- Lưu hs, vp.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Tiến Hưng**